

Số: 121 /BC-PNV

Tuần Giáo, ngày 13 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả chỉ số CCHC năm 2020, giải pháp duy trì, nâng cao kết quả chỉ số CCHC năm 2021; nâng cao sự hài lòng của người dân và tổ chức

Nhằm kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, duy trì và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (CCHC), nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo, căn cứ vào kết quả của điểm chỉ số CCHC huyện do Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh công bố, Phòng Nội vụ báo cáo kết quả chỉ số CCHC năm 2020 và đề ra giải pháp duy trì, nâng cao kết quả chỉ số CCHC năm 2021, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức với nội dung sau:

I. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC HUYỆN TUẦN GIÁO NĂM 2020

1. Công tác triển khai tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC năm 2020

Thực hiện Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên"; Văn bản số 2051/BCĐCCHC - SNV ngày 31/12/2020 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Điện Biên về tự chấm điểm và thẩm định kết quả xác định chỉ số CCHC của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện năm 2020.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, chuyên môn thuộc UBND huyện, ngày 29/01/2021, Phòng Nội vụ cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC của huyện tham mưu ban hành văn bản số 20/UBND- NV ngày 07/01/2021 của UBND huyện về việc tự đánh giá, chấm điểm, thu thập TLKC xác định chỉ số CCHC cấp huyện năm 2020 trong đó, phân công cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị tự chấm điểm, thu thập tài liệu kiểm chứng (TLKC) thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ của ngành như: Phòng Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa Truyền thanh, Truyền hình; Phòng Kinh tế- Hạ tầng; Văn phòng HĐND- UBND huyện, đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn bộ quy trình, kết quả tự chấm điểm; thu thập đủ tài liệu kiểm chứng, chỉ rõ nội dung chấm điểm, nội dung giải trình, biên tập tài liệu kiểm chứng; tự đánh giá, chấm điểm theo Bảng 2 kèm theo Quyết định số 1417/QĐ-UBND đồng thời cập nhật phần mềm chấm điểm, lập báo cáo tự chấm điểm (*phần mềm chấm điểm mở từ ngày 10/01/2021 và đóng vào 00 giờ ngày 30/01/2021*).

Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm và các TLKC do các cơ quan phụ trách lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC gửi về, Phòng Nội vụ tổng hợp, xây dựng Dự thảo báo cáo tự chấm điểm của huyện (*Báo cáo số 36/BC-UBND ngày 29/01/2021*). Sau khi Báo cáo được UBND huyện phê duyệt, Phòng Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cập nhật toàn bộ điểm tự chấm, nội dung giải

trình, TLKC vào phần mềm chấm điểm chỉ số CCHC và chuyển cho Sở Nội vụ theo quy định. Điểm của huyện tự chấm trên cơ sở số liệu, TLKC năm 2020 là **67,75/75** điểm chưa tính tiêu chí 1.7 tối đa 1,5 điểm do Hội đồng thẩm định đánh giá Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm.

Trong quá trình Sở Nội vụ thẩm định vòng 1, 2, Phòng Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan đầu mối cùng các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, xem xét nội dung giải trình, TLKC để bổ sung khi Sở Nội vụ mở phần mềm chấm điểm chỉ số CCHC.

1. Kết quả chỉ số CCHC huyện năm 2020

Ngày 16/7/2021 UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định số 1265/QĐ-UBND về Phê duyệt và công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Kết quả huyện Tuần Giáo đạt **72,204/100** điểm; xếp thứ 8/10 huyện thị xã, thành phố, không tăng không giảm so với năm 2019 đây là điểm tương đối thấp so với điểm tự chấm¹.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đã đạt được đối với chỉ số CCHC năm 2020 thì vẫn còn **13 tiêu chí (TC) và 21 tiêu chí thành phần (TCTP)** chưa đạt điểm hoặc chưa đạt điểm tối đa so với Bộ tiêu chí chấm điểm chỉ số CCHC cấp huyện. Quá trình từ đánh giá còn một số tiêu chí chưa đúng tài liệu kiểm chứng hoặc nội dung giải trình chưa đảm bảo dẫn đến phải bổ sung hoặc không có điểm; việc biên tập tài liệu kiểm chứng chưa dẫn chứng rõ nội dung chấm điểm; Một số Kế hoạch chưa rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện; báo cáo chưa nêu được những tồn tại hạn chế và giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế đó dẫn đến kết quả thực hiện không có nội dung chấm điểm; còn **27,796/100** điểm chưa đạt, với những nguyên nhân và giải pháp khắc phục từng tiêu chí, tiêu chí thành phần tại các cơ quan chuyên

¹ - Điểm đánh giá kết quả triển khai thực hiện CCHC huyện đạt **50,600/75**

+ Lĩnh vực 1: Công tác Chỉ đạo điều hành đạt: 13,6/19,5 điểm.

+ Lĩnh vực 2: Xây dựng và tổ chức các văn bản QPPL tại huyện đạt: 6,5/6,5 điểm.

+ Lĩnh vực 3: Cải cách thủ tục hành chính đạt: 10,25/12,5 điểm.

+ Lĩnh vực 4: Cải cách tổ chức bộ máy đạt: 5,75/6,5 điểm.

+ Lĩnh vực 5: Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đạt: 6,5/10,5.

+ Lĩnh vực 6: Cải cách tài chính công đạt: 3/6 điểm.

+ Lĩnh vực 7: Hiện đại hóa nền hành chính đạt: 4/12,5 điểm.

+ Lĩnh vực 8: Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế- xã hội của huyện đạt 1/1 điểm.

Tiếp theo Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2020.

- Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của huyện Tuần Giáo đạt 89,03% tương đương với **13,581/15** điểm, đứng thứ 3/10 huyện thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đạt kết quả cụ thể 5 nội dung:

+ Tiếp cận dịch vụ: 95,33%;

+ Thủ tục hành chính: 93,07%;

+ Công chức trực tiếp giải quyết công việc: 93,33%;

+ Kết quả cung ứng dịch vụ hành chính công: 94,89%;

+ Tiếp nhận xử lý các ý kiến góp ý, phản ánh kiến nghị: 66,67%.

- Điểm đánh giá thông qua Điều tra xã hội học xác định chỉ số CCHC của huyện đạt: **8,023/10** điểm.

- Điểm chưa đạt là: **27,796/100** điểm.

môn thuộc UBND huyện cụ thể như sau:

2.1. Phòng Nội vụ: (Gồm 05 tiêu chí, 12 tiêu chí thành phần chưa đạt điểm hoặc chưa đạt điểm tối đa)

- TCTP 1.1.1 Tiến độ, chất lượng Kế hoạch CCHC đạt 0,8/1 điểm. HĐTĐ chưa ghi nhận một số nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2020 chưa đảm bảo yêu cầu các nhiệm vụ và thực hiện các nhiệm vụ phải đạt mục tiêu cao hơn năm trước;

- TCTP 1.1.2: Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC đạt 0,75/1 điểm. Năm 2020, UBND huyện đề ra 44 nhiệm vụ theo Kế hoạch 2139/KH-UBND ngày 31/12/2019 thực hiện hoàn thành 40 nhiệm vụ tại 80 văn bản, chưa hoàn thành và chậm tiến độ, chưa đảm bảo thời gian theo yêu cầu 04 nhiệm vụ².

Do yếu tố khách quan nên một số nhiệm vụ không đạt so với yêu cầu hoặc cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn tổ chức triển khai chậm, khi tổng hợp báo cáo bên cạnh đó một số tồn tại hạn chế chưa được khắc phục triệt để;

- **TC 1.2.** Thực hiện công tác báo cáo định kỳ CCHC đạt 3/4 điểm; Báo cáo CCHC Quý I, 06 tháng chưa nêu rõ được những tồn tại hạn chế và giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế.

- TCTP 1.3.1. Chất lượng kiểm tra chưa đảm bảo nhiều tồn tại chưa được phát hiện đạt 0,75/1 điểm.

Năm 2020, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC huyện đã tổ chức kiểm tra trực tiếp 07 cơ quan chuyên môn, 06 xã, thị trấn đồng thời đã phát hiện những tồn tại hạn chế qua kiểm tra. Tuy nhiên những tồn tại hạn chế huyện đưa ra chưa đủ để HĐTĐ chấm đạt điểm tối đa.

- TCTP 1.3.2 Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đạt 1,25/1,5 điểm.

Năm 2020 UBND huyện đã kiểm tra và tự kiểm tra các CQCM và UBND các xã, thị trấn đã xử lý các vấn đề qua kiểm tra. Tuy nhiên việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu của HĐTĐ nên chưa đạt điểm tối đa.

- TCTP 1.6.1 Tự phát hiện tồn tại, hạn chế, bất cập đối với từng lĩnh vực, từng nhiệm vụ CCHC tại địa phương đạt 0,75/1 điểm.

- TCTP 1.6.2 Các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đối với các nhiệm vụ chưa đạt mục tiêu, yêu cầu; kết quả xử lý tồn tại, hạn chế.

UBND huyện ban hành Văn bản số 1356/UBND-NV ngày 30/10/2020 của UBND huyện về phân tích kết quả Chỉ số CCHC năm 2019 giải pháp khắc phục tồn tại hạn chế; Báo cáo số 483/BC-UBND ngày 05/12/2020 của UBND huyện. Tuy nhiên HĐTĐ chưa ghi nhận các VB này, lý do chưa thực hiện triệt để những tồn tại hạn chế và bất cập.

² (1) Nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 07/7/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về việc KH thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC qua Dịch vụ Buru chính công ích trên địa bàn huyện TG năm 2020; (2) nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/1/2020 về Kế hoạch tuyên truyền Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020 ở nhiệm vụ này chưa đa dạng hóa nội dung tuyên truyền; (3) Nhiệm vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ kết nối, tích hợp và vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia trên địa bàn huyện; (4) Nhiệm vụ triển khai phần mềm một cửa điện tử tại tỉnh theo hướng dẫn; cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ mức độ 3,4 cho người dân và doanh nghiệp.

- **TC 1.8.** Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC đạt 1/1,5 điểm;

HĐTĐ chưa ghi nhận còn một số nhiệm vụ chưa hoàn thành; nhiều tồn tại, hạn chế chưa được phát hiện, giải quyết nên tiêu chí này chưa đạt điểm tối đa

- TCTP 4.3.2 Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND cấp huyện đã phân cấp cho các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện và xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra đạt 0,25/0,5 điểm.

HĐTĐ thẩm định chất lượng kiểm tra chưa đảm bảo nhiều tồn tại chưa được phát hiện do vậy tiêu chí này chưa đạt điểm tối đa.

Giải pháp chung: UBND huyện chỉ đạo BCĐ CHHC huyện tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất tại các CQCM và UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện, kịp thời phát hiện tất cả các tồn tại hạn chế có giải pháp phù hợp để khắc phục những tồn tại và hạn chế từ đó xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành và tỷ lệ % hoàn thành trong từng nhiệm vụ, lĩnh vực đồng thời gắn kết quả CCHC với thi đua khen thưởng của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong thực hiện CCHC.

- TCTP 1.4.2 Thực hiện việc gắn kết quả CCHC với việc đánh giá, xếp loại hàng năm đối với người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu và CBCC có liên quan đến kết quả CCHC đạt : 0/1,5 điểm.

Nguyên nhân: Năm 2020 UBND huyện đã ban hành HD số 1491/UBND-NV ngày 02/12/2020 của UBND về đánh giá, xếp loại hàng năm đối với người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu và CBCC có liên quan đến kết quả CCHC nhưng HĐTĐ cho rằng cần có Quy chế đánh giá CBCC. Nên tiêu chí này không đạt điểm.

Giải Pháp: Ban hành kịp thời Quy chế đánh giá CBCC của UBND huyện theo quy định đồng thời gắn kết quả CCHC với việc đánh giá, xếp loại hàng năm đối với người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu và CBCC có liên quan đến kết quả CCHC.

- **TC 4.4.** Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực Cải cách Tổ chức bộ máy đạt 0,5/1 điểm.

Nguyên nhân: Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định 108/2020/NĐ-CP của Sở hoàn thành chậm tiến độ so với Kế hoạch 4800/KH-UBND của UBND tỉnh.

Giải pháp: Tăng cường Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực Cải cách TCBMHC phấn đấu đạt 100% nhiệm vụ được giao.

-TCTP 5.2.1 Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức tại các phòng, ban thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã đạt 0/0,5 điểm.

Nguyên nhân: Năm 2020 UBND huyện đã tuyển dụng công chức cấp xã đúng theo quy định và đã có BC số 512/BC-UBND ngày 12/5/2020 về Kết quả

tuyển dụng công chức cấp xã. Tuy nhiên HĐTĐ không ghi nhận vì lý do thiếu TLKC, do vậy tiêu chí này không đạt điểm.

- TCTP 5.2.2 Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện đạt 0/0,25 điểm.

Năm 2020 Huyện đã thực hiện theo đúng quy định về tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập và Báo cáo số 131/UBND-NV ngày 02/02/2021 của UBND huyện Tuần Giáo. Đồng thời thực hiện quy trình tuyển dụng đến bước Thành lập Ban kiểm tra phiếu dự tuyển (vòng 1). Tuy nhiên HĐTĐ chưa ghi nhận vì cho rằng TLKC chưa đủ, nên tiêu chí này không đạt điểm.

- **TC 5.4.** Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo, quản lý đạt 0/0,5 điểm. Năm 2020 huyện thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo, quản lý và đã có báo cáo số 520/BC-UBND ngày 08/12/2020, về thống kê chất lượng, cán bộ công chức, viên chức năm 2020. Tuy nhiên HĐTĐ chưa ghi nhận vì cho rằng trong BC số 520 trên chưa rõ ràng nên tiêu chí này và chấm không đạt điểm.

- TCTP 5.5.1. Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức đạt 0/0,5 điểm.

Nguyên nhân: Huyện đã thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại và chấp hành kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên HĐTĐ yêu cầu cần ban hành Quy chế đánh giá và tiêu chí này không đạt điểm.

Giải pháp: Ban hành kịp thời Quy chế đánh giá CBCC của UBND huyện theo quy định đồng thời gắn kết quả CCHC với việc đánh giá, xếp loại hàng năm đối với người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu và CBCC có liên quan đến kết quả CCHC.

- TCTP 5.8.1 Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định đạt 0/1,5 điểm.

Nguyên nhân: Do chưa có các VB hướng dẫn của Tỉnh và các bộ, ngành TW về việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 Nghị định của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống tham nhũng, nên huyện chưa chuyển đổi vị trí công tác nên tiêu chí này HĐTĐ không đạt điểm.

Giải pháp: Tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác khi có các VB hướng dẫn của tỉnh, và các bộ, ngành TW.

- **TC 5.9.** Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC đạt 0,5/1 điểm.

Nguyên nhân: HĐTĐ không ghi nhận một số nhiệm vụ chưa có cơ sở để xác định hoàn thành trong việc thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

Giải Pháp: Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC phần đầu 100% nhiệm vụ được giao.

2.2. Phòng Văn hóa Thông tin: (Gồm 01 tiêu chí, 01 tiêu chí thành phần

chưa đạt điểm)

- TCTP 1.5.2 Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC đạt 0/1 điểm.

Nguyên nhân: Chưa đa dạng hóa nội dung tuyên truyền như Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về CCHC, Tọa đàm về CCHC, sân khấu hóa và các hình thức tuyên truyền mới.

Giải Pháp: Tăng cường triển thực hiện đồng bộ việc tuyên truyền như: Hội nghị hoặc Có KH tổ chức tập huấn; Giấy mời; Chương trình; Ảnh hoặc video tập huấn, báo cáo CCHC định kỳ sau khi tổ chức hội nghị tuyên truyền nêu kết quả đạt được các nội dung tuyên truyền.

2.3. Phòng Tư pháp (Gồm 01 tiêu chí chưa đạt điểm tối đa)

- TC 2.5 Tác động của CCHC đến chất lượng văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành đạt: 1,19/1,5 điểm.

Nguyên nhân: Do yếu tố khách quan tiêu chí này được đánh giá thông qua kết quả điều tra xã hội học nên chưa đạt điểm tối đa.

2.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch: (Gồm 02 tiêu chí, 01 tiêu chí thành phần chưa đạt điểm hoặc chưa đạt điểm tối đa)

- TCTP 6.1.2 Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đạt 0/1 điểm.

Nguyên nhân: Theo báo cáo số 234/BC-UBND ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên, UBND huyện Tuần Giáo thực hiện được 549/736 triệu đồng theo kiến nghị của KTNN (tương ứng 74,5%)(Dưới 80% nên tiêu chí này không đạt điểm).

Giải Pháp: Nghiêm túc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm tra toán nhà nước về tài chính ngân sách năm 2020, 2021. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định phân đầu đạt 100% theo kiến nghị.

- **TC 6.3** Số đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trên địa bàn huyện đạt 0/1,5 điểm. Tiêu chí này là tình trạng chung toàn tỉnh, trong năm huyện không có thêm đơn vị SNCL giao tự chủ ở mức tự đảm bảo chi thường xuyên Tỷ lệ Đơn vị sự nghiệp không tăng thêm so với năm 2019.

- **TC 6.4.** Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Cải cách tài chính công đạt: 0,5/1 điểm.

Nguyên nhân: HĐTĐ chưa ghi nhận một số nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

Giải pháp: Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Cải cách tài chính công phân đầu hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ, chất lượng cao.

2.5. Văn phòng HĐND-UBND huyện: (Gồm 02 tiêu chí, 06 tiêu chí thành phần chưa đạt điểm hoặc chưa đạt điểm tối đa)

- TCTP 3.3.2 Đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo danh mục được phê duyệt đạt 0,25/1 điểm.

Nguyên nhân: UBND huyện đã triển khai thực hiện đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo danh mục được phê duyệt nhưng chưa đạt 80% trở lên so với yêu cầu.

Giải Pháp: Tăng cường thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo danh mục được tỉnh phê duyệt phấn đấu đạt 100% TTHC ngành dọc được tiếp nhận qua 1 cửa của cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

- **TC 3.5** Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đạt 0,25/0,5 điểm.

Nguyên nhân: Trong năm 2020 huyện không tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết nên HĐTĐ đánh giá chấm 0,25 điểm.

- TCTP 3.5.2 Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền đạt 0,0/0,25 điểm.

Nguyên nhân: Trong năm 2020 huyện không tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết nên HĐTĐ trừ 0,25 nên tiêu chí này đạt 0%.

Giải pháp: Tăng cường thực hiện việc Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã

.- TCTP 7.1.2. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị khác dưới dạng điện tử (Văn bản đi của HĐND, UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện) đạt: 0/1 điểm.

Nguyên nhân: Số liệu tại TLKC của huyện so với Tài liệu thẩm định chênh lệch quá nhiều kết quả đạt dưới 90%, trừ 100% điểm.

Giải pháp: Tiếp tục tăng cường và nâng cao Tỷ lệ văn bản trao đổi VB giữa các cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị khác dưới dạng điện tử (Văn bản đi của HĐND, UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện) phấn đấu đạt 100% giữa tổng số Văn bản điện tử so với tổng số Văn bản đi của huyện.

- TCTP 7.2.1 Tỷ lệ TTHC thuộc thẩm quyền được quy định thực hiện giải quyết trực tuyến mức độ 4 đạt 0/0,5 điểm.

Nguyên nhân: Tỷ lệ TTHC thuộc thẩm quyền được quy định thực hiện giải quyết trực tuyến mức độ 4: 12.76% (dưới 20% nên không đạt điểm).

Giải pháp: Nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn huyện phấn đấu đạt 30% trở lên.

- TCTP 7.2.2 .Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm đạt : 0/1 điểm.

Nguyên nhân: Do thói quen dùng giấy tờ, trình độ, điều kiện sử dụng thiết bị công nghệ thông tin của dân còn hạn chế, khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm $(6+4)/(26+37) = 15.8\%$ (dưới 50% không đạt điểm).

Giải pháp: Nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ trong năm phấn đấu đạt 60% trở lên, đồng thời Đẩy mạnh tuyên

truyền để người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- TCTP 7.2.3. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt 0/1 điểm.

Nguyên nhân: Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của UBND huyện: $35/1505 = 2.3\%$ (dưới 50% không đạt điểm).

Giải pháp: Nâng cao Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phấn đấu đạt 60% trở lên, đồng thời Đẩy mạnh tuyên truyền để người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- TC 7.3. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) đạt: 0/4 điểm. *(Ở tiêu chí này Văn phòng HĐND-UBND chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin thực hiện)*

Nguyên nhân: Năm 2020 tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện và 19 xã, thị trấn không phát sinh hồ sơ qua DVBCCI.

Giải pháp: Tuyên truyền, phổ biến về lợi ích và hiệu quả của việc giải quyết TTHC qua DVBCCI, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, sử dụng dịch vụ, phối hợp Bưu điện huyện tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức 1 cửa, ký kết hợp tác cung ứng dịch vụ bưu chính công ích về việc nhận, gửi hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích cho tổ chức, cá nhân đảm bảo tăng dần dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn 19 xã, thị trấn.

- **TCTP 7.5.** Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực hiện đại hoá hành chính đạt 0,5/1 điểm.

Nguyên nhân: HĐTD không ghi nhận một số nhiệm vụ chưa hoàn thành, chậm tiến độ nên không đạt điểm tối đa.

Giải pháp: Tăng cường thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực hiện đại hoá hành chính, phấn đấu 100% nhiệm vụ hoàn thành chất lượng cao.

(Ở tiêu chí này Văn phòng HĐND-UBND huyện phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin tổ chức thực hiện)

2.6. Phòng Kinh tế- Hạ tầng: *(Gồm 01 tiêu chí thành phần chưa đạt điểm)*

- TCTP 7.4.2. Đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 trong hoạt động của UBND cấp huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện đạt: 0/0,5 điểm.

Nguyên nhân: Năm 2020 Phòng KT-HT không làm hồ sơ thực hiện quy trình đánh giá nội bộ nên tiêu chí này không đạt điểm.

Giải pháp: Tăng cường thực hiện công bố, công bố lại HTQLCL phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO-2015. Thực hiện Quy trình đánh giá nội bộ; tập huấn ISO cho CBCC cấp huyện và cấp xã đảm bảo CBCC được thực hiện.

2.7. Điểm đánh giá thông qua Điều tra XHH và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

- TC 7.6. Tác động của cải cách đến hiện đại hóa hành chính đạt : 1,2119/1,5 điểm. Tiêu chí này chưa đạt điểm tối đa và đạt được thông qua điều tra XHH.

- Lĩnh vực 8: Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế- xã hội của huyện. đạt 14,5809/16 điểm. Lĩnh vực này là kết quả Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện.

- TC 8.1. Kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thuộc huyện đạt: 13,5809/15 điểm.

II. GIẢI PHÁP DUY TRÌ, NÂNG CAO KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC NĂM 2021, NÂNG CAO SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1.1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC; coi công tác CCHC là khâu đột phá, có ý nghĩa quan trọng nhằm thúc đẩy hoạt động quản lý Nhà nước;

1.2. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2021 và các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC; nâng cao kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phù hợp với địa phương.

1.3. Rà soát việc thực hiện công tác CCHC trong thời gian qua, phát huy kết quả đạt được, đề ra các biện pháp khắc phục hạn chế, yếu kém trong quá trình thực hiện; nhằm cải thiện mạnh mẽ kết quả CCHC, điểm chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị, mình trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

1.4. Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC); tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao chất lượng giải quyết các TTHC phục vụ người dân, tổ chức; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc để các TTHC quá hạn và các biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, tổ chức đến giao dịch thực hiện TTHC; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi khi để TTHC quá hạn.

1.5. Tăng cường đối thoại với người dân, doanh nghiệp; kiến nghị cấp có thẩm quyền và đề xuất, triển khai có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

1.6. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; triển khai có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

1.7. Nâng cao chất lượng và hiệu quả trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích; tăng cường công tác tuyên truyền và áp dụng các sáng kiến, giải pháp nhằm tăng số lượng giao dịch TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 và việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích.

1.8. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị,

UBND các xã thị trấn trong CCHC, cải cách TTHC. Lấy kết quả CCHC, cải cách TTHC làm tiêu chí, tiêu chuẩn quan trọng trong đánh giá, xếp loại người đứng đầu và xét thi đua, khen thưởng cá nhân người đứng đầu và tập thể hằng năm. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Ban Chỉ đạo CCHC huyện về kết quả CCHC, cải cách TTHC liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ của đơn vị mình.

1.9. Tổ giúp việc của BCD CCHC huyện và các cơ quan có liên quan sát sao hơn nữa khắc phục các nội dung bị mất điểm hoặc trừ điểm CCHC năm 2020; đặc biệt là trong khâu thu thập tài liệu kiểm chứng để tổ giúp việc BCD CCHC tỉnh chấm điểm.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện

1.1. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Tuần Giáo thực hiện triệt để, nghiêm túc yêu cầu của UBND huyện trong việc lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị là một trong các tiêu chuẩn quan trọng để xét thi đua, khen thưởng, bổ nhiệm, đánh giá xếp loại CB,CC,VC

1.2. Bố trí đảm bảo đủ nguồn lực cho công tác CCHC để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC trong huyện.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị phụ trách lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC

Phân công chủ trì, phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC theo Văn bản số 810/UBND-NV ngày 31/5/2019 của UBND huyện; ngoài các nhiệm vụ chung, các cơ quan phụ trách lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC thực hiện một số nhiệm vụ sau:

2.1. Trên cơ sở việc tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2020, rà soát tiến độ, chất lượng đối với các nhiệm vụ, nội dung, lĩnh vực, tiêu chí chấm điểm chỉ số CCHC cấp huyện năm 2021; nhằm đảm bảo đạt mục tiêu, tiến độ đề ra. Nghiên cứu và triển khai các giải pháp nâng cao kết quả nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách; có các giải pháp riêng biệt, cụ thể đối với các nhiệm vụ, tiêu chí có kết quả chưa bền vững hoặc chưa đạt điểm, chưa đạt điểm tối đa.

2.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tiến độ, chất lượng đối với từng nhiệm vụ CCHC do cơ quan, đơn vị phụ trách. Kịp thời tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo CCHC huyện trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu đối với các nhiệm vụ CCHC của huyện.

2.3. Chủ động thu thập số liệu, nội dung, văn bản liên quan chấm điểm chỉ số CCHC; đối chiếu thống nhất số liệu giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm khớp số liệu, nội dung trong các văn bản. Tham mưu, ban hành đủ các văn bản làm tài liệu kiểm chứng đối với các lĩnh vực phân công phụ trách.

2.4. Phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC huyện trong quá trình triển khai thực hiện; người đứng đầu chịu trách nhiệm trước UBND

huyện, Ban Chỉ đạo CCHC huyện về kết quả điểm chỉ số CCHC đối với lĩnh vực, nhiệm vụ, tiêu chí chấm điểm chỉ số CCHC của huyện đã được phân công.

Trên đây là Báo cáo kết quả Chỉ số CCHC năm 2020 và giải pháp duy trì nâng cao kết quả chỉ số CCHC năm 2021; nâng cao sự hài lòng của người dân và tổ chức./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CCHC huyện;
- Như trên;
- Lưu: VT, NV.

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Công Lâm